

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản để cung cấp vật liệu cho các công trình, dự án quy định tại khoản 1a Điều 55 Luật Địa chất và khoáng sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Địa chất và khoáng sản ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 21/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2025/NĐ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản và quy định chi tiết Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Địa chất và khoáng sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đà Nẵng tại Tờ trình số 562/TTr-SNNMT ngày 26 tháng 5 năm 2026 và Công văn số...../SNNMT-KS ngày..... tháng.....năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 04 khu vực khoáng sản đất làm vật liệu san lấp, đắp nền móng công trình là khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản để cung cấp vật liệu cho các công trình, dự án quy định tại khoản 1a Điều 55 Luật Địa chất và khoáng sản trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Cổng Thông tin điện tử thành phố đăng tải công khai các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố cấp phép hoạt động khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật đối với các khu vực khoáng sản đã

được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, chấm dứt hiệu lực thi hành nội dung tại gạch đầu dòng thứ hai Điều 1 Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam (cũ) về phê duyệt bổ sung khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép của UBND tỉnh để thăm dò, khai thác phục vụ thi công các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và chấm dứt hiệu lực thi hành các Quyết định sau đây:

- Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam (cũ) về việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện Duy Xuyên thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

- Quyết định số 3283/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam (cũ) về việc khoanh định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện Quế Sơn thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

- Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam (cũ) phê duyệt bổ sung 01 khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh để thăm dò, khai thác phục vụ thi công công trình sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Tài chính; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông và Nông nghiệp, Ban Quản lý các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng ưu tiên, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng, Công nghiệp và Hạ tầng kỹ thuật; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Duy Xuyên, Quế Sơn, Quế Sơn Trung, Thăng Phú, Thăng Trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Công an thành phố;
- Bộ Chỉ huy quân sự thành phố;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, ĐTĐT, SNNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Nam Hưng

Phụ lục
DANH MỤC CÁC KHU VỰC KHÔNG ĐÁU GIÁ QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày/...../2026 của Chủ tịch UBND thành phố)

TT	Tên điểm	Loại khoáng sản	Địa điểm	Diện tích (ha)	Tọa độ hệ VN 2000, kinh tuyến trực 107°45', múi chiếu 3°		Công trình, dự án sử dụng khoáng sản
					X(m)	Y(m)	
1	DX67	Đất làm vật liệu san lấp, đắp nền móng công trình	Khu vực Hồ Dứa, thôn An Hòa, xã Duy Xuyên, thành phố Đà Nẵng	4,1565	1746438	552565	Đường tránh lũ kết hợp phát triển đô thị Nam Phước, kết nối Trung tâm hành chính huyện Duy Xuyên, Quốc Lộ 1A và Quốc lộ 14H; Cầu Bình Sa đi Bình Hải (Cầu Tây Giang), huyện Thăng Bình
					1746440	552734	
					1746414	552728	
					1746372	552745	
					1746350	552764	
					1746297	552828	
					1746222	552750	
					1746193	552665	
					1746155	552623	
2	QS-BS01	Đất làm vật liệu san lấp, đắp nền móng công trình	Đồi Nồng Trọc, thôn Lộc Thượng, xã Quế Sơn Trung, thành phố Đà Nẵng	9,4	1737375	549500	Hồ chứa nước Lộc Đại
					1737451	549568	
					1737426	549904	
					1737315	549993	
					1737146	549924	
					1737313	549727	
					1737318	549625	
					1737092	549544	
					1737104	549500	
3	QS148	Đất làm vật liệu san lấp,	Khu vực Hồ Thác, xã Quế	9,18	1735562	548185	Hồ chứa nước Lộc Đại
					1735742	548042	

		đắp nền móng công trình	Sơn, thành phố Đà Nẵng		1735519	547675	
					1735363	547669	
					1735465	547966	
4	TB69	Đất làm vật liệu san lấp, đắp nền móng công trình	Thôn Bình Hội, xã Thăng Phú, thành phố Đà Nẵng	5,0	1730204	567100	Đường nối từ đường Võ Chí Công đi Khu công nghiệp Đông Quế Sơn nối với Quốc lộ 14H và Quốc lộ 1A; Cầu Bình Sa đi Bình Hải (Cầu Tây Giang)
					1730206	567231	
					1729834	567245	
					1729815	567111	